TOÀN CẢNH THỊ TRƯỜNG - BẢN TIN NGÀY 20/09/2024

ABS
TRỌN VẸN TRẢI NGHIỆM ĐẦU TƯ

VNINDEX	HNX	UPCOM	DOW JONES	NIKKEI 225	DAX
1,271.27 +0.50%	233.77 +0.35%	93.63 +0.17%	42,025.19 +1.26%	37,155.33 +2.13%	19,002.38 +1.55%

Biểu đồ VNINDEX

Nhận định thị trường và chiến lược

"Nến tuần quyết định xu hướng"

Kết thúc phiên giao dịch, VN-Index tăng +6.37 điểm (+0.5%) lên mức 1271.27 điểm, tổng giá trị giao dịch trên sàn HOSE đạt 14.29 nghìn tỷ đồng, giảm -22.96% so với phiên trước. Chỉ số VN30 tăng +7.47 điểm (+0.57%) lên mức 1318.41 điểm với 22 mã tăng, 1 mã giảm và 7 mã tham chiếu.

VN-Index tiếp tục giữ được sắc xanh tuy nhiên thanh khoản có phần sụt giảm so với phiên trước. Thông tin về FED hạ lãi suất có thể được dự đoán và đã phản ánh vào giá từ những phiên trước. Độ rộng thị trường nghiêng về phía mua chủ động với các nhóm tăng điểm gồm Viễn thông (+2.42%), Truyền thông (+2.25%), Xây dựng và vật liệu (+1.08%). Một số các cổ phiếu có diễn biến nổi bật: BMP (+6.95%), GIL (+6.92%), SSB (+6.73%), KBC (+5.94%), NCT (+5.68%).

Diễn biến của các nhóm chỉ số thị trường chính: VN-Index (+0.5%), HNX-Index (+0.35%), UPCOM-Index (+0.17%), VN30 (+0.57%), VNMID (+0.48%), VNSML (+0.58%), VNDIAMOND (+0.29%), VNFINLEAD (+0.48%), VNCOND (-0.11%), VNCONS (+0.12%).

Các cổ phiếu tác động tích cực tới chỉ số gồm SSB (+0.72 điểm), VCB (+0.67 điểm), CTG (+0.39 điểm) trong khi đó các cổ phiếu kéo giảm điểm thị trường gồm POW (-0.11 điểm), PNJ (-0.09 điểm), SBT (-0.08 điểm).

Khối ngoại mua ròng +470.4 tỷ đồng trong đó các cổ phiếu được khối ngoại mua ròng gồm SSI (+280.78 tỷ), HCM (+58.72 tỷ), FUEVFVND (+ 51.78 tỷ). Các cổ phiếu bị khối ngoại bán ròng gồm HPG (-74.95 tỷ), VND (-44.62 tỷ), VPB (-35.39 tỷ).

PHÂN TÍCH KĨ THUẬT

VN-Index xuất hiện nhịp rung lắc khi tiếp cận đường MA20 ngày, tuy nhiên lượng cung bán ra không đáng kể. Trên biểu đồ ngày, chỉ số đóng cửa ở mức 1271 điểm, vượt qua đường MA20 ngày. Khối ngoại ghi nhận phiên mua ròng thứ 4 liên tiếp tập trung ở FPT, SSI và các cổ phiếu nhóm Ngân hàng. Thị trường không quá hưng phấn sau khi thông tin về FED giảm lãi suất trong đêm trước, nhưng lực cầu vẫn duy trì ủng hộ dòng tiền trên thị trường. Xu hướng tiếp theo sẽ được xác định khi chỉ số đóng nến bao trùm lên cây nến giảm điểm ở tuần trước.

Lực cung cạn kiệt thể hiện trên biểu đồ H1 đi kèm biên độ giá hẹp. Đà tăng tiếp diễn có khả năng xảy ra trong phiên tới khi động lượng của thị trường cho tín hiệu tích cực. Chỉ báo MACD đã cắt lên đường Zero, các chỉ báo khác như MFI, Stoch đang hướng lên trên kỳ vọng đà hồi phục tiếp tục diễn ra.

Xét trên tổng quan, thị trường đang đi ngang trên khung tuần tạo ra các đỉnh ở vùng giá 1300 điểm, tạo ra 2 đáy 1165 và 1185 điểm với biên độ co hẹp dần. Xu hướng tăng trở lại trên biểu đồ tuần được xác định nếu VN-Index đóng nến tuần trùm toàn bộ cây nến giảm của tuần trước đi kèm khối lượng tăng tương ứng. Với kịch bản trên, kỳ vọng thị trường chinh phục mốc Fibo 61.8% tương đương 1286 điểm, xa hơn tại đỉnh cũ 1300 điểm ở tuần giao dịch tới.

CHIẾN LƯỢC HÀNH ĐỘNG

VN-Index phản ứng nhẹ nhàng với thông tin vĩ mô tích cực. Các nhóm cổ phiếu trên thị trường đều đang trong trạng thái hồi phục ngắn hạn, do đó nhà đầu tư ngắn hạn chủ động giao dịch khi thị trường cho các nhịp hồi đủ T+. Đây là cơ hội đảo danh mục cổ phiếu.và quản trị danh mục sẵn có. Trong kịch bản tích cực khi VN-Index đóng nến tuần tạo cụm nến đảo chiều, các cơ hội sẽ được mở rộng.

Trong kịch bản thị trường diễn ra các nhịp rung lắc là cơ hội để nhà đầu tư trung hạn ưu tiên tích lũy vị thế mua. Danh mục và kịch bản phân tích thị trường, nhà đầu tư có thể tham khảo tại Báo cáo chiến lược tháng 9/2024 của chúng tôi với các mã đang vào vùng khuyến nghị mua.

Trong trường hợp tiêu cực, kịch bản rủi ro vẫn được xem xét nếu lực cung gia tăng trở lại. Nhà đầu tư chú ý đến mốc 1225 điểm tương đương MA200 ngày, xa hơn tại Fibo 50% tương đương 1208 điểm để có thể mở mua lại.

Mốc hỗ trợ trên biểu đồ tuần của VN-Index là 1080 – 1140 điểm.

BÁO CÁO CẬP NHẬT DOANH NGHIỆP

- Bản tin Tiêu điểm ngành (13/09/2024)
- Báo cáo Cập nhật KQKD Q2/2024 - BWE
- Báo cáo chiến lược tháng

TIN TỨC THẾ GIỚI

- Trung Đông - thị trường xuất khẩu quan trọng của Nhật Bản
- Lạm phát tăng thấp hơn dự báo, BoE có khả năng giữ nguyên lãi suất
- Doanh số bán lẻ củng cố "sức khỏe" của nền kinh tế Mỹ

TIN TỨC NỔI BẬT TRONG NGÀY

- Khuyến khích các doanh nghiệp Singapore hợp tác và đầu tư vào Việt Nam
- Lãi suất liên ngân hàng giảm sâu, kỳ hạn 1 tháng thấp nhất trong 5 tháng
- Tăng trưởng tín dụng hướng tới đích 15%
- LPBank (LPB) muốn mua 5% vốn FPT, ước tính phải bỏ ra gần 10.000 tỷ đồng

LỊCH SỰ KIỆN ĐÁNG CHÚ Ý

19/09/2024: FED công bố lãi suất điều hành
Đáo hạn HĐTL tháng 9 (VN30F2409)
20/09/2024: Quỹ Vaneck và FTSE thực hiện cơ cấu danh mục

Chỉ số thị trường Việt Nam	19/09/2024	(+/-%) 1 phiên	(+/-%) 7 phiên	(+/-%) 30 phiên
VNINDEX	1,271.27	0.50%	1.44%	4.56%
VNINDEX GTGD (Tỷ VND)	14,267.90	-22.96%	11.24%	0.66%
HNX	233.77	0.35%	1.00%	2.55%
HNX GTGD (Tỷ VND)	991.22	-12.10%	21.18%	10.11%
Upcom	93.63	0.17%	1.42%	1.74%
Upcom GTGD (Tỷ VND)	622.11	-12.90%	19.26%	-7.72%
P/E VNindex (x)	13.76	0.51%	1.25%	4.40%
P/B VNindex (x)	1.73	0.58%	1.76%	4.85%

TOP TĂNG/GIẢM THEO VỐN HÓA TRÊN SÀN HOSE

Top cổ phiếu Bluechip	Top 5 mã tăng giá 1 phiên		Top 5 mã giảm giá 1 phiên		Top 5 mã tăng giá 7 phiên		Top 5 mã giảm giá 7 phiên		Top 5 mã tăng giá 30 phiên		Top 5 mã giảm giá 30 phiên	
1	PDR	2.99%	POW	-1.57%	PDR	5.91%	NVL	-4.22%	PDR	25.84%	POW	-8.73%
2	VRE	1.57%			TCB	4.98%	GAS	-3.52%	CTG	19.21%	PLX	-5.13%
3	TCB	0.87%			GVR	4.69%	POW	-2.33%	VHM	18.68%	HPG	-3.07%
4	CTG	0.84%			FPT	3.52%	VNM	-1.74%	FPT	10.82%	VNM	-0.68%
5	STB	0.83%			VCB	3.51%	PLX	-0.98%	SSI	9.80%	NVL	-0.44%

Top cổ phiếu Mid cap	Top 5 mã tăng giá 1 phiên		Top 5 mã giảm giá 1 phiên		Top 5 mã tăng giá 7 phiên		Top 5 mã giảm giá 7 phiên		Top 5 mã tăng giá 30 phiên		Top 5 mã giảm giá 30 phiên	
1	BMP	6.95%	SBT	-3.30%	HBC	16.40%	ITA	-13.07%	BMP	30.89%	APH	-30.33%
2	HNG	6.85%	HNA	-1.92%	HNG	14.15%	HNA	-5.56%	HCM	24.74%	ITA	-21.21%
3	SSB	6.73%	KOS	-1.50%	BMP	11.76%	SVC	-5.23%	NAB	21.53%	SSB	-12.44%
4	KBC	5.94%	PGV	-1.15%	VTP	10.20%	PSH	-3.61%	HHV	20.90%	BIC	-11.57%
5	HBC	5.50%	PNJ	-1.10%	BAF	8.40%	PVD	-2.46%	DXG	19.70%	SVC	-8.86%

Top cổ phiếu Small cap	Top 5 mã tăng giá 1 phiên		Top 5 mã giảm giá 1 phiên		Top 5 mã tăng giá 7 phiên		Top 5 mã giảm giá 7 phiên		Top 5 mã tăng giá 30 phiên		Top 5 mã giảm giá 30 phiên	
1	GIL	6.92%	SGR	-5.53%	AGM	48.62%	SMC	-17.90%	AGM	71.28%	DRH	-23.69%
2	AGM	6.86%	ABR	-3.57%	HRC	19.08%	KPF	-11.55%	SGR	60.58%	SMC	-23.63%
3	TCO	6.83%	LAF	-3.13%	PMG	16.56%	LBM	-8.94%	TCO	30.80%	DAG	-19.21%
4	QCG	6.06%	DMC	-2.94%	ABR	13.45%	TNA	-7.82%	IMP	26.57%	S4A	-13.41%
5	NCT	5.68%	ABT	-2.88%	IMP	12.57%	LEC	-6.94%	BTT	23.88%	SRC	-12.89%

TỔNG HỢP CHỈ SỐ THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI, TỶ GIÁ VÀ HÀNG HÓA

		19/09/2024	(+/-%) 1 phiên	(+/-%) 7 phiên	(+/-%) 30 phiên
TTCK Toàn cầu					
DAX		19,002.38	1.55%	3.67%	7.22%
Dow Jones		42,025.19	1.26%	2.85%	6.54%
FTSE 100		8,328.72	0.91%	1.64%	2.26%
Nikkei 225		37,155.33	2.13%	2.75%	5.89%
S&P 500		5,713.64	1.70%	2.87%	7.41%
Tỷ giá					
USD/VND		24,600.00	-0.08%	0.20%	-1.95%
USD/JPY		142.70	0.51%	0.34%	-3.38%
GBP/USD		1.32	0.00%	0.76%	3.94%
EUR/USD		1.11	0.00%	0.91%	1.83%
Năng lượng					
Dầu thô Brent	USD/Bbl	74.88	1.67%	6.05%	-6.00%
Khí tự nhiên	USD/MMBtu	2.34	2.63%	3.08%	9.35%
Than	USD/T	139.00	-0.47%	0.18%	-4.47%
Kim loại và vật liệu xây dựng					
Thép	CNY/T	3,138.00	3.33%	6.73%	5.48%
Bạc	USD/t.oz	30.78	1.99%	7.36%	12.13%
Đồng	USd/Lbs	4.29	1.18%	5.15%	7.52%
Vàng	USD/t.oz	2,587.03	1.09%	2.99%	6.44%
Thép cuộn cán nóng	USD/T	705.00	0.28%	0.71%	3.68%
Quặng sắt	USD/T	91.57	-0.45%	0.32%	-9.97%
Gỗ	USD/1000 board feet	507.53	-1.36%	3.88%	1.09%
Nông nghiệp					
Đường	USd/Lbs	22.05	4.35%	15.87%	22.64%
Cà phê	USd/Lbs	262.27	0.42%	5.85%	10.53%
Lợn hơi	USd/Lbs	82.25	0.24%	3.13%	-8.64%
Cao su	USD Cents / Kg	192.90	-0.16%	5.87%	14.21%
Lúa mì	USd/Bu	566.50	-1.61%	-2.20%	5.40%

BIỂU ĐỒ TOÀN CẢNH THỊ TRƯỜNG NGÀY 19/09/2024

1. Độ rộng thị trường

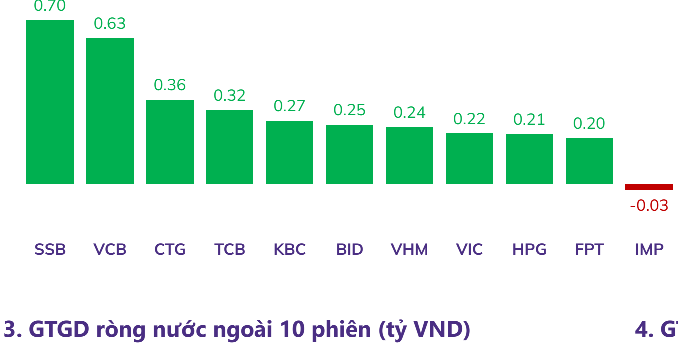

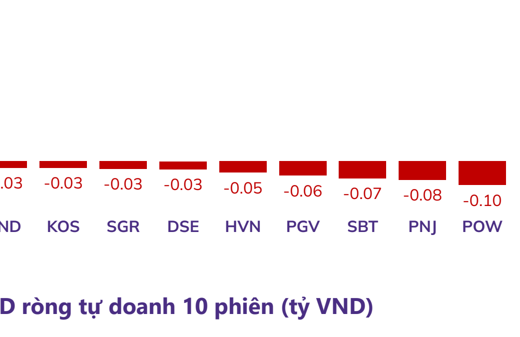

2. Top cổ phiếu ảnh hưởng chỉ số

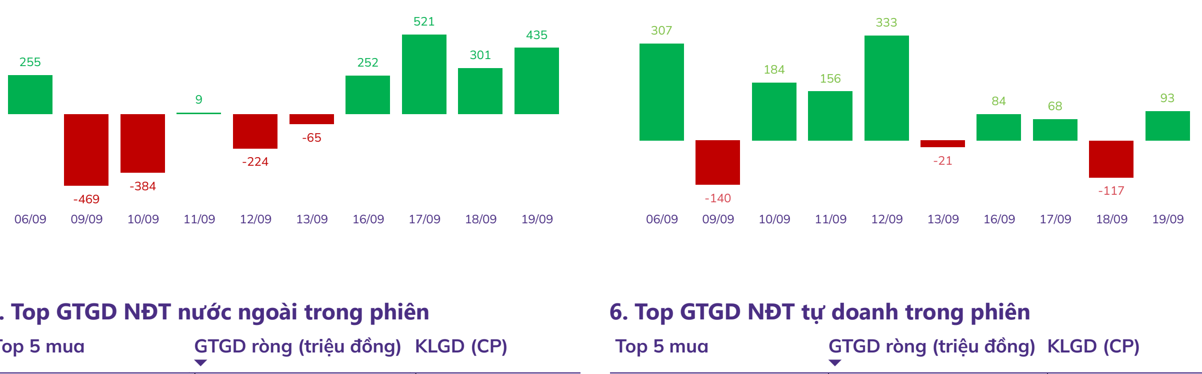

3. GTGD ròng nước ngoài 10 phiên (tỷ VND)

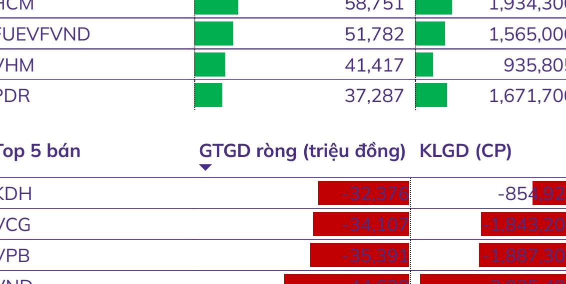

4. GTGD ròng tự doanh 10 phiên (tỷ VND)

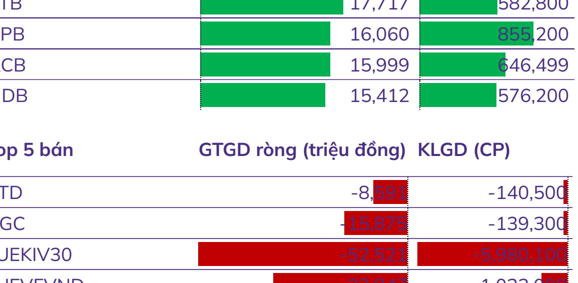

5. Top GTGD NĐT nước ngoài trong phiên

Top 5 mua	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
SSI	280,849	8,324,767
HCM	58,751	1,934,300
FUEVFVND	51,782	1,565,000
VHM	41,417	935,805
PDR	37,287	1,671,700

Top 5 bán	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
KDH	-32,376	-854,921
VCG	-34,107	-1,843,200
VPB	-35,391	-1,887,300
VND	-44,630	-3,035,400
HPG	-74,894	-2,960,346

6. Top GTGD NĐT tự doanh trong phiên

Top 5 mua	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
TCB	25,852	1,124,800
STB	17,717	582,800
VPB	16,060	855,200
ACB	15,999	646,499
HDB	15,412	576,200

Top 5 bán	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
CTD	-8,591	-140,500
DGC	-15,875	-139,300
FUEKIV30	-52,521	-5,980,100
FUEVFVND	-33,847	-1,023,000
VTP	-8,846	-110,000

Trải nghiệm ngay ứng dụng ABS invest

Mở tài khoản để tham gia room tư vấn của Trung tâm tư vấn Đầu tư ABS

Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình

Địa chỉ: 36 P. Hoàng Cầu, Ô Chợ Dừa, Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: 024 3562 4626 Ext: 151

Email: research@abs.vn

Website: ABS.VN

KHUYẾN CÁO

Báo cáo này được phát hành bởi Phòng Phân tích Đầu tư - Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình (ABS). Người sử dụng không được phép sao chép, chuyển giao, sửa đổi, đăng tải lên các phương tiện truyền thông mà không có sự đồng ý bằng văn bản của ABS.

Các thông tin, nhận định được ABS đưa ra dựa trên nguồn tin đáng tin cậy. Người sử dụng báo cáo cần tự chịu trách nhiệm khi sử dụng thông tin để ra quyết định mua, bán chứng khoán.